TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 20-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Minh

2. Bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Quốc T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T sinh năm 1970 và Nguyễn Thị H sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; - Tiền án: 02

+ Tại Bản án số 88/2014/HSPT ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Quốc T 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 44/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Dương Quốc T 1 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 13/6/2017 có trị giá 2.465.000đ). Ngày 14/9/2018, T chấp hành xong hình phạt tù. T chưa chấp hành xong việc bồi thường cho bị hại.

- Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 26/9/2019 đến ngày 02/10/2019 chuyển tạm giam

đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977. Trú tại: thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Văn T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/9/2019, Dương Quốc T đeo khẩu trang và đội mũ lưỡi trai, một mình điều khiển xe mô tô BKS 29U8 -5371, chở theo 01 bao tải gạo trọng lượng 35,5kg tại giá để hàng phía trước, từ nhà đến thị trấn T, huyện V để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường đôi thuộc thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, T nghe thấy tiếng chim hót ở nhà anh Nguyễn Văn H SN 1977 ở thôn H ở phía bên trái đường T đang đi. T dừng xe quan sát thấy cổng nhà anh H đang mở, trong nhà không có ai nên T nảy sinh ý định vào nhà anh H để trộm cắp chim bán lấy tiền tiêu sài. T điều khiển xe mô tô đi vòng quay lại và dừng xe trước cổng nhà anh H. T xuống xe vẫn đeo khẩu trang và đội mũ rồi đi vào cổng nhà anh H, T lấy điện thoại của mình ra giả vờ nghe đồng thời quan sát bên trong nhà anh H để tìm tài sản. T thấy trong sân nhà anh H treo 02 lồng chim (01 lồng bằng gỗ bên trong có 01 con chim họa mi; 01 lồng bằng kim loại bên trong có 01 con chim khướu). Thấy nhà anh H không có ai, T cất điện thoại vào túi quần, T vẫn đội mũ và đeo khẩu trang rồi tiến đến vị trí treo 02 lồng chim. T dùng hai tay nhấc chiếc lồng chim bằng gỗ để xuống đất, sau đó tiếp tục nhấc lồng chim bằng kim loại xuống rồi xách hai lồng chim đi ra vị trí xe mô tô của mình. Cùng lúc này, vợ chồng anh H phát hiện T trộm cắp hai lồng chim nên đã tri hô và đuổi theo T. Thấy có người đuổi theo, T cầm hai lồng chim bỏ chạy ra đến cổng nhà anh H thì T bỏ lại chiếc lồng chim bằng gỗ, còn lại chiếc lồng chim bằng kim loại T vẫn cầm ở tay phải và chạy đến vị trí xe mô tô của mình. T nổ máy định bỏ chạy thì bị vợ chồng anh H và một số người dân khống chế, giữ T lại. Trong quá trình bắt giữ T, do T chống cự với mục đích bỏ chạy nên T bị một số người đi đường dùng chân tay đánh T làm T bị thương tích nhẹ. Sau khi bắt giữ được T, anh H đã trình báo công an xã Y, Công an huyện V đến làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Quốc T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc lồng chim bằng gỗ màu nâu có kích thước cao 77cm, đường kính 37cm, phần đế cao 08cm, móc phía trên cao 27cm,

lồng có 01 cửa đẩy lên trên, phía trên lồng bị gãy 01 song gỗ dài 3cm, bên trong lồng có 01 con chim họa mi đực màu nâu, còn sống; 01 lồng chim bằng kim loại sơn màu xanh (bằng nhựa) lồng có kích thước cao 70cm, đường kính 48cm, móc treo phía trên cao 12cm, đế cao 5cm, lồng có 01 cửa đẩy lên trên, trong lồng có 01 con chim khướu đực màu đen trắng, còn sống; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Future neo màu đỏ BKS 29U8 – 5371, trên giá để hàng phía trước có 01 bao tải màu trắng đựng gạo có trọng lượng 35,5kg; thu trên người T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1209, 330.000đ, 01 chiếc khẩu trang màu trắng đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen.

Ngày 27/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường có Yêu cầu định giá tài sản số 500 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường định giá đối với 01 con chim họa mi giống đực, lông màu nâu, còn sống; 01 con chim khướu, giống đực, lông màu đen – trắng, hai má màu bạc, còn sống; 01 chiếc lồng chim bằng gỗ; 01 chiếc lồng chim bằng kim loại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 131/KL-HĐĐGTTHS ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường kết luận:

- 01 con chim loài chim họa mi, giống đực lông màu nâu, còn sống trị giá: 3.000.000đ.

- 01 con chim loài chim khướu, giống đực, lông màu đen – trắng, hai má màu bạc, còn sống trị giá: 2.000.000đ.

- 01 chiếc lồng chim bằng gỗ, màu nâu, kích thước cao 77cm (đế cao 08cm, móc phía trên cao 27cm), đường kính 37cm, có 01 cửa bên cạnh đẩy lên xuống, bên cạnh phía trên gãy nan dài 3cm. Đã cũ trị giá: 400.000đ.

- 01 lồng chim hình trụ bằng kim loại, kích thước cao 70cm (đế cao 05cm, móc phía trên đỉnh cao 12cm), đường kính 48cm, có 01 cửa bên cạnh đẩy lên xuống, 01 khay nhựa hình tròn bằng nhựa màu xanh, đường kính 37cm. Đã cũ, trị giá: 400.000đ.

Tổng giá trị tài sản có đặc điểm nêu trên là 5.800.000đ.

Ngày 27/9/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường có Quyết định trưng cầu giám định số 608 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của Dương Quốc T. Cùng ngày, T có đơn xin từ chối giám định thương tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời T khai nhận mục đích trộm cắp tài sản là để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-VT ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Quốc T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo T từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 26/9/2019. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến kiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: Khoảng 10 giờ 40 ngày 26/9/2019, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn H ở thôn H, xã Y, huyện V, lợi dụng sơ hở không có người trông giữ, Dương Quốc T đã trộm cắp 01 lồng chim bằng gỗ, bên trong có 01 con chim họa mi và 01 chiếc lồng chim bằng kim loại bên trong có 01 con chim khướu của anh H. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 5.800.000đ.

Dương Quốc T đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, do vậy hành vi nêu trên của Dương Quốc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Điểm g khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

g) Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương, hiện nay trên địa bàn huyện Vĩnh Tường nói riêng cũng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung tình hình trộm cắp tài sản có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo T là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để mục đích bán lấy tiền tiêu sài mua ma túy về sử dụng. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, T chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành xong việc bồi thường cho người bị hại. Sau khi ra tù, T không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không có khả năng thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Dương Quốc T phải bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích của bị cáo T khi bị một số người đi đường dùng chân tay đánh để khống chế T, quá trình điều tra T từ chối giám định thương tích của mình, đến nay thương tích của T đã hoàn toàn bình phục, T không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với những người đánh T là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc lồng chim bằng gỗ, 01 chiếc lồng chim bằng kim loại; 01 con chim họa mi, 01 con chim khướu, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ những tài sản này cho anh H. Sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia, 01 chiếc khẩu trang và 01 chiếc mũ lưỡi trai thu giữ của Dương Quốc T, qua điều tra xác định đây là tài sản của T, T đã dùng những tài sản này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy cần tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang, 01 chiếc mũ lưỡi trai do không còn giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 330.000đ thu giữ của T, qua điều tra xác định đây là tiền của T do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên trả lại cho T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 bao tải đựng gạo có trọng lượng 35,5kg, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình ông Dương Văn T là bố đẻ của T, khi T lấy bao tải gạo đem đi bán ông T có biết và đồng ý để T lấy. Ngày 13/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại bao tải gạo cho ông T là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản ông T không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô BKS 29U8-5371 thu giữ của T. Quá trình điều tra T khai nhận đây là tài sản của ông T, khi T lấy xe của ông Thư rồi sử dụng xe vào mục đích trộm cắp tài sản thì ông T không biết. Chiếc xe được ông T mua lại của một người không biết danh tính, đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Quốc T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/9/2019)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Trả lại cho Dương Quốc T 330.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia của Dương Quốc T.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang, 01 chiếc mũ lưỡi trai của Dương Quốc T

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP**;**